

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHƯỚC THẠNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1210/QĐ-UBND

Gò Dầu, ngày 24 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể bồi thường về đất và phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình: Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - Bến Cầu, đoạn qua xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHƯỚC THẠNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15,
Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản ngày
29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm
2024;*

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 07 năm 2024 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 06 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 07 năm 2024 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT, ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 31/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 09 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành Bảng giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020 - 2024;

Căn cứ Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Quyết định sửa đổi bổ sung một số điều của Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh Ban hành Bảng giá đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020 – 2024;

Căn cứ Quyết định số 62/2024/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Sửa đổi, bổ sung Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 31/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 09 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 44/2024/QĐ-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất và mức bồi thường cụ thể khi Nhà nước thu hồi đất mà gây thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản hoặc vật nuôi khác mà không thể di chuyển trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 39/2024/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng, chi phí di chuyển và chi phí phá dỡ tài sản gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Công văn số 1148/SXD-NBĐS ngày 14/8/2025 của Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh về việc áp dụng Đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng, chi phí di chuyển và chi phí phá dỡ tài sản gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (trước khi sáp nhập) và Đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Long An (trước khi sáp nhập);

Căn cứ Quyết định số 1110/QĐ-EVN SPC, ngày 09 tháng 3 năm 2017 của Tổng Công ty Điện lực Miền Nam về việc Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi công trình Phân pha dây dẫn ĐD 110kV 178 Trảng Bàng 2- Bến Cầu;

Căn cứ Quyết định số 4293/QĐ-EVN SPC, ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Tổng Công ty Điện lực Miền Nam về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – dự toán Công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - Bến Cầu;

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-EVN SPC, ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Tổng Công ty Điện lực Miền Nam về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng (Điều chỉnh phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư, nguồn vốn đầu tư và thời gian thực hiện dự án) Công trình: Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - Bến Cầu;

Căn cứ Thông báo số 175/TB-HĐTĐ ngày 19/6/2025 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể huyện Gò Dầu về kết quả thẩm định giá đất cụ thể công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - Bến Cầu đoạn qua huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Biên bản số 46/BB-UBND ngày 24/6/2025 của UBND huyện Gò Dầu trích biên bản cuộc họp ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện dự án công trình: Cải tạo Phân pha dây dẫn đường dây 110kV Trảng Bàng 2 - Bến Cầu, đoạn qua huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh (nằm trên địa bàn các xã Phước Trạch, Hiệp Thạnh, Phước Thạnh, Thanh Phước);

Căn cứ Biên bản số 33/BB-UBND ngày 17/9/2025 của UBND xã Phước Thạnh về việc Họp cho ý kiến về việc trình phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện công trình: Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - Bến Cầu, đoạn qua xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Tờ trình số 06/TTr-CNKV4 ngày 18/9/2025 của Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Tây Ninh Khu vực 4 về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện công trình: Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - Bến Cầu;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 235/TTr-PKT ngày 23 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường về đất thực hiện công trình: Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - Bến Cầu, đoạn qua xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh, cụ thể:

1. Xã Phước Trạch cũ

- Đất nông nghiệp (CLN; HNK; LUA) tiếp giáp đường đất <3,5m (ngoài khu vực khu dân cư hiện hữu, không có quy hoạch đất ở) không thuộc vị trí 1 và vị trí 2, thuộc vị trí 3 xã loại II (xã Phước Trạch cũ) là: 232.100 đồng/m².

- Đất nông nghiệp (CLN; HNK; LUA) không tiếp giáp đường (ngoài khu vực khu dân cư hiện hữu, không có quy hoạch đất ở) không thuộc vị trí 1 và vị trí 2, thuộc vị trí 3 xã loại II (xã Phước Trạch cũ) là: 118.000 đồng/m².

2. Xã Hiệp Thạnh cũ

- Đất nông nghiệp (CLN; HNK; LUA) tiếp giáp đường đất <3,5m (ngoài khu vực khu dân cư hiện hữu, không có quy hoạch đất ở) không thuộc vị trí 1 và vị trí 2 thuộc vị trí 3 xã loại II (xã Hiệp Thạnh cũ) là: 232.100 đồng/m².

- Đất nông nghiệp (CLN; HNK; LUA) không tiếp giáp đường (ngoài khu vực khu dân cư hiện hữu, không có quy hoạch đất ở) không thuộc vị trí 1 và vị trí 2 thuộc vị trí 3 xã loại II (xã Hiệp Thạnh cũ) là: 129.800 đồng/m².

3. Xã Phước Thạnh cũ

- Đất nông nghiệp (CLN; HNK; LUA) không tiếp giáp đường (ngoài khu vực khu dân cư hiện hữu, không có quy hoạch đất ở) không thuộc vị trí 1 và vị trí 2, thuộc vị trí 3 xã loại II (xã Phước Thạnh cũ) là: 139.700 đồng/m².

Điều 2. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện công trình: Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - Bến Cầu, đoạn qua xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh, bao gồm:

1. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với công trình: Phân pha dây dẫn đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - Bến Cầu, đoạn qua xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

2. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản theo quy định khoản 2 Điều 3 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

3. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: **221.073.454 đồng.**

(*Bằng chữ: Hai trăm hai mươi một triệu không trăm bảy mươi ba nghìn bốn trăm năm mươi bốn đồng*)

Trong đó :

STT	Nội dung bồi thường, hỗ trợ	Tổng giá trị BTHT (đồng)
I	Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ	187.339.504
1	Bồi thường về đất	21.857.440
2	Bồi thường hỗ trợ về nhà, công trình xây dựng, vật kiến trúc	0
3	Bồi thường cây trái hoa màu, vật nuôi	627.264
4	Chính sách hỗ trợ	164.854.800
II	Kinh phí tổ chức thực hiện BTHT&TĐC (2% kinh phí BTHT) (Khoản 2 Điều 3 Quyết định 44/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023)	15.000.000
III	Kinh phí dự phòng (10% kinh phí BTHT)	18.733.950
	Tổng cộng (I+II+III)	221.073.454

(có Phương án số 06/PA- CNKV4 ngày 18/9/2025 kèm theo)

Điều 3. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Tây Ninh Khu vực 4 có trách nhiệm phối hợp với Phòng Kinh tế xã, Phòng Văn hóa – Xã hội, các ấp nơi có đất thu hồi và các đơn vị có liên quan phổ biến, niêm yết công khai, quyết định này tại trụ sở UBND xã, trang thông điện tử của xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu

dân cư nơi có đất thu hồi; gửi quyết định này đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được phê duyệt.

2. Người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm chấp hành quyết định này sau khi quyết định được phê duyệt và công bố, công khai.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng phòng Kinh tế xã, Chủ tịch Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình, Chủ tịch Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể xã, Thủ trưởng các phòng, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *./nl*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, Phòng Kinh tế. *./nl*



CHỦ TỊCH

Trần Lĩnh Du